

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 06 tháng 02 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn An, Nguyên giáo viên

Ông Phạm Văn Nhung, Chủ tịch Hội người cao tuổi huyện Chư Pưh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đình Mạnh, thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST-HS ngày 23/01/2018 đối với bị cáo:

Rmah P, sinh ngày 23/6/1999 tại huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai

Nơi cư trú: thôn Puối B, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Siu Jel và bà Rmah H'Alũ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Hoàng Kim L, Trợ giúp viên pháp lý

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Bị hại: Anh Đặng Xuân T, sinh năm 1983, chị Bùi Thị L, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Lương Hà, xã Ia Blứ, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Siu X, sinh ngày 01/01/2002. Người đại diện hợp pháp: Anh Rmah H, sinh năm 1974, chị Siu H'K, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn Ia Bia, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2. Siu Q (B), sinh ngày 16/9/2001. Người đại diện hợp pháp: chị Siu H'Y, sinh năm 1970

Trú tại: Thôn Puối A, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

3. Rmah H'A, sinh năm 1969

Trú tại: Thôn Puối B, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Siu A (Ma D), sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Puối A, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

+ *Người phiên dịch:* Anh Nay Đức L, người dân tộc Jrai

Đơn vị công tác: Phòng Tư pháp huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/7/2017, Rmah P cùng với Siu Q và Siu X đang đi chơi ở thôn Kênh Săn, xã Ia Le, huyện Chư Pưh thì X nói với P và Q “*Tụi mày có đi trộm xe với tao không*”, thì P và Q đồng ý đi. Rồi X đưa cho P chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, số khung: C6K0DY105802; số máy: 5C6K105800, không có BKS để P điều khiển chở Q và X ngồi phía sau đi đến xã Ia Blứ xem có nhà nào để xe máy sở hữu thì trộm cắp (BL:81; 85; 116; 135). Khi đi đến thôn Lương Hà, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh thì X phát hiện tại sân nhà anh Đặng Xuân T (SN: 1983), trú tại: thôn Lương Hà, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai có để chiếc xe mô tô BKS: 81N8-0562, nhãn hiệu Yamaha (Sirius), màu sơn: Đen – đỏ, cổng không có cửa, trong nhà đã tắt điện, lúc này X nói P dừng xe lại, rồi X nói: “*P và Q đi vào trộm cắp xe*” nhưng P nói: “*tao không biết cách lấy xe đâu*”, “*tao ở đây canh người, còn chúng mày vô lấy*”, thì X nói “*vậy mày ở ngoài đi, để tụi tao đi lấy*”. Sau đó P đứng ngoài cổng cảnh giới, còn X và Q đi bộ vào sân nhà anh T, quan sát thấy không có ai, X dắt chiếc xe mô tô BKS: 81N8-0562, xe không khóa cở ra cổng, Q phụ X đẩy phía sau. Khi ra tới cổng X lấy chìa khóa chiếc xe máy của X từ P mở ổ khóa điện chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được, rồi X điều khiển chiếc xe mô tô này, còn P chở Q điều khiển xe mô tô màu đỏ - đen của X đi phía sau xe X, cả ba cùng điều khiển xe về thôn Puối B, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, rồi X mang chiếc xe mô tô BKS: 81N8-0562 vừa trộm cắp của anh T cất giấu tại rẫy của một nhà dân thuộc thôn Puối B, xã Ia Le, rồi cả ba chở nhau về. Đến sáng ngày 20/7/2017, Siu X tới chỗ cất giấu chiếc xe mô tô BKS: 81N8-0562 tháo BKS chiếc xe mô tô này ra rồi sau đó X lấy lắp vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, số khung: C6K0DY105802; số máy: 5C6K105800 để làm phương tiện đi lại (BL:77-78; 82-84; 104-105; 110; 112-113; 120-121). Rồi X điều khiển xe mô tô trộm cắp của anh T về làng Puối B thì gặp P và Q. Lúc này, X nói muốn tìm người bán xe vừa trộm cắp được của anh T với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thì P nói: “*để về xin tiền mẹ mua lại chiếc xe*”, X nói “*nếu P mua thì bán lại 1.000.000đ*”. Đến chiều tối cùng ngày P về nhà mượn 2.000.000đ của mẹ là bà Rmah H’A nói là mua xe của bạn, rồi P đưa cho X và Q mỗi người 400.000 đồng, trả cho anh Siu A số tiền 200.000đ mà Siu X đã nợ anh Siu A trước đó (BL: 69-72;75-76; 93-96). Số tiền còn lại P giữ lại tiêu xài và sửa xe hết. Sau đó P sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. Nhận được tin báo của anh T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh

và đến ngày 06/9/2017 Rmah P đã đến Công an đầu thú, giao nộp chiếc xe mô tô đã trộm cắp của anh T và khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện. (BL:28;118-119; 126-127; 128-129; 135-136).

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 29/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận: 01 chiếc xe mô tô BKS: 81N8-0562, nhãn hiệu Yamaha (Sirius), màu sơn: đen – đỏ, đã qua sử dụng có giá là: 5.500.000 đồng.

** Về vật chứng vụ án:*

- 01 (một) chiếc xe mô tô BKS: 81N8-0562, nhãn hiệu Yamaha (Sirius), màu sơn: Đen – đỏ, đã qua sử dụng. Qua quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đặng Xuân T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả chiếc xe trên cho anh T.

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Sirius), màu sơn: Đỏ - đen, số khung: C6K0DY105802; số máy: 5C6K105800, không có BKS, đã qua sử dụng mà bị cáo Rmah P cùng với Siu X, Siu Q đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Sau đó Siu X gắn BKS: 81N8-0562. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này do Rmah T (SN:1996; trú tại: thôn Puối A, xã Ia Le, huyện Chư Pưh) và Siu X đã trộm cắp vào ngày 17/7/2017 tại thôn 5, xã EaHleo, huyện EaHleo, tỉnh Đắk Lắk; ngày 29/8/2017 Công an huyện Chư Pưh đã bàn giao chiếc xe trên cho Công an huyện EaHleo xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 (một) BKS xe mô tô 81N8-0562. Ngày 15/9/2017 Công an huyện EaHleo đã bàn giao lại cho Công an huyện Chư Pưh để xử lý giao trả cùng với chiếc xe mô tô cho anh Thời theo đúng quy định.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Sau sự việc xảy ra, anh Đặng Xuân T yêu cầu bị can Rmah P cùng 02 đối tượng là Siu Q và Siu X phải bồi thường chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô BKS: 81N8-0562 với số tiền 6.000.000 đồng. Hiện bị cáo Rmah P và gia đình Siu Q, Siu X đã bồi thường đầy đủ cho bị hại. Sau khi nhận đủ số tiền anh T không yêu cầu gì khác và có đơn xin xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can P.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng bà Rmah H'A cho Rmah P mượn để mua xe. Bà không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Rmah P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Tại bản cáo trạng số: 03/CTr-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Rmah P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Rmah P về tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Rmah P với mức án 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng; Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p khoản 1 và 2 Điều 46, khoản 1 và 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Rmah P với mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và cho bị cáo hưởng án treo là hợp lý.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Pưh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 19/7/2017, khi Rmah P, Siu Q và Siu X đang đi chơi ở thôn Kênh Săn, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, X rủ đi trộm xe mô tô thì được tất cả đồng ý. P điều khiển xe mô tô chở Q và X đến thôn Lương Hà, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh phát hiện tại sân nhà anh Đặng Xuân T có để xe mô tô BKS: 81N8-0562 không có người trông coi, P đứng ngoài cổng cảnh giới, còn X và Q đi bộ vào sân nhà anh T dắt chiếc xe mô tô ra cổng, X mở ổ khóa điện rồi điều khiển đi cất giấu. Ngày 06/9/2017 Rmah P đã đến Công an đầu thú, giao nộp chiếc xe mô tô đã trộm cắp và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hành vi nêu trên của bị cáo Rmah P đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, vai trò, nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét, hành vi của bị cáo Rmah P là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội

lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại; sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại; Phạm tội gây thiệt hại không lớn; “Đầu thú”; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc diện hộ nghèo; được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có việc làm ổn định, có nơi thường trú cụ thể; Áp dụng khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội, cũng không ảnh hưởng đến công cuộc phòng và chống tội phạm, thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của nhà nước ta.

Đối với Siu X và Siu Q khi cùng bị cáo P thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 81N8-0562 của anh Đặng Xuân T đều chưa đủ 16 tuổi (X mới 15 tuổi 6 tháng 18 ngày; Q mới 15 tuổi 9 tháng 03 ngày), chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội ít nghiêm trọng do cố ý theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự. Công an huyện Chư Pưh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Siu X và Siu Q là đúng pháp luật.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Xe mô tô BKS 81N8-0562 và Biên kiểm soát xe mô tô 81N8-0562 đã được thu hồi trả cho người bị hại, nay không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX miễn xét.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Sirius), màu sơn: Đỏ - đen, số khung: C6K0DY105802; số máy: 5C6K105800, không có BKS, do Rmah Tôi và Siu Xuân trộm cắp vào ngày 17/7/2017 tại thôn 5, xã EaHleo, huyện EaHleo, tỉnh Đắk Lắk, ngày 29/8/2017 Công an huyện Chư Pưh đã bàn giao chiếc xe trên cho Công an huyện EaHleo xử lý theo thẩm quyền là đúng pháp luật, nên HĐXX miễn xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bị cáo Rmah P và gia đình Siu Q và Siu X đã bồi thường 6.000.000 đồng theo yêu cầu người bị hại. Sau khi nhận tiền anh Đặng Xuân T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Số tiền 2.000.000 đồng bà Rmah H’A cho Rmah P mượn để mua xe, Bà không có yêu cầu trả lại; nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Rmah P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Rmah P 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (06/02/2018).

Giao bị cáo Rmah P cho UBND xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: miễn xét.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo Rmah P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THS DS huyện Chư Pưh;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Trung